|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆPVÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**CỤC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU****VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /BC-ĐĐ | *Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2024* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác phòng, chống thiên tai ngày 04/9/2024**

**I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT, THIÊN TAI**

**1. Tin bão khẩn cấp (cơn bão số 3)**

Hồi 07 giờ ngày 05/9, vị trí tâm bão ở vào khoảng 19,0 độ Vĩ Bắc; 115,8 độ Kinh Đông, trên vùng biển phía Bắc khu vực Bắc Biển Đông, cách đảo Hải Nam (Trung Quốc) khoảng 520km về phía Đông. Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 15, giật trên cấp 17, di chuyển theo hướng Tây, tốc độ khoảng 10km/h.

 Dự báo, đến 07h/06/9: Vị trí ở 19,8 độ Vĩ Bắc, 112,6 độ Kinh Đông; cách đảo Hải Nam (Trung Quốc) khoảng 190km về phía Đông; di chuyển hướng Tây Tây Bắc, khoảng 10-15km/h, sức gió cấp 16, giật trên cấp 17. Vùng nguy hiểm phía Bắc vĩ tuyến 16,0; kinh tuyến 111,5-119,5; RRTT cấp 4: Phía Bắc của khu vực Bắc Biển Đông.

Đến 07h/07/9: Vị trí ở 20,7 độ Vĩ Bắc, 109,0 độ Kinh Đông, trên khu vực Bắc vịnh Bắc Bộ, cách Quảng Ninh khoảng 190km về phía Đông Đông Nam; di chuyển hướng Tây Tây Bắc, khoảng 15-20km/h và suy yếu dần; sức gió cấp 13-14, giật cấp 17. Vùng nguy hiểm phía Bắc vĩ tuyến 15,5; kinh tuyến 107,5-116,5; RRTT cấp 4: phía Đông của khu vực Bắc vịnh Bắc Bộ; RRTT cấp 3: phía Tây của khu vực Bắc vịnh Bắc Bộ và phía Nam vịnh Bắc Bộ.

**2. Tin dự báo gió mạnh, sóng lớn và mưa dông trên biển**

Ngày và đêm 05/9, khu vực Bắc biển Đông (bao gồm cả vùng biển quần đảo Hoàng Sa) có gió mạnh cấp 10-13, vùng gần tâm bão mạnh cấp 14-16, giật cấp 17; biển động dữ dội; sóng biển cao từ 5,0-7,0; vùng gần tâm bão từ 7,0-10,0m, từ tối và đêm có thể tăng dần lên 10,0- 12,0m. Vùng biển từ Ninh Thuận đến Cà Mau, khu vực giữa và Nam Biển Đông (bao gồm vùng biển quần đảo Trường Sa) có gió Tây Nam mạnh cấp 7, giật cấp 8-9; sóng biển cao từ 3,0-5,0m. Đêm ngày 05/9, vùng biển từ Bình Định đến Khánh Hòa có gió Tây Nam mạnh cấp 6, giật cấp 7-8; sóng biển cao từ 3,0-5,0m.

Ngoài ra, ngày và đêm 05/9, ở khu vực Bắc Biển Đông (bao gồm vùng biển quần đảo Hoàng Sa) có mưa bão; khu vực Giữa và Nam Biển Đông (bao gồm cả vùng biển quần đảo Trường Sa), vùng biển từ Bình Thuận đến Cà Mau, Cà Mau đến Kiên Giang và vịnh Thái Lan có mưa rào và dông. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc xoáy và gió giật mạnh cấp 8-9, sóng cao 1,5-2,5m.

Cấp độ rủi ro thiên tai do gió mạnh trên biển: cấp 2, vùng biển phía Đông của khu vực Bắc Biển Đông: cấp 3.

**3. Tin cảnh báo mưa lớn khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ; tin mưa dông, cảnh báo mưa lớn cục bộ, lốc, sét, gió giật mạnh ở khu vực từ Đà Nẵng đến Bình Thuận, Tây Nguyên và Nam Bộ**

Từ đêm 06/9 đến sáng 09/9, ở khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ có khả năng xuất hiện một đợt mưa to, cục bộ có nơi mưa rất to và dông với tổng lượng mưa phổ biến từ 100-300mm, có nơi trên 500mm.

Từ chiều và đêm 05/9, khu vực từ Đà Nẵng đến Bình Thuận có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có nơi mưa to với lượng mưa từ 10-30mm, cục bộ có nơi trên 50mm; khu vực Tây Nguyên có mưa, mưa vừa và dông, cục bộ có nơi mưa to đến rất to với lượng mưa từ 20-40mm, cục bộ có nơi trên 80mm; khu vực Nam Bộ có mưa rào và rải rác có dông, cục bộ có nơi mưa to với lượng mưa từ 15-30mm, cục bộ có nơi trên 60mm.

Mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp; lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc.

Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lốc, sét: cấp 1.

**4. Tình hình mưa**

**- Mưa ngày (19h/03/9-19h/04/9):** Khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên có mưa, cục bộ có nơi mưa to, lượng mưa phổ biến từ 30-50mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như: Ba Điền (Quảng Ngãi) 140mm; Đại Chánh (Quảng Nam) 120mm; An Hoà (Bình Định) 94mm; Đắk Kôi 3 (Kon Tum) 102mm; Bình Giáo (Gia Lai) 80mm.

**- Mưa đêm (19h/04/9-07h/05/9):** Khu vực miền núi phía Bắc, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên rải rác có mưa, lượng mưa phổ biến từ 10-30mm, một số trạm có lượng mưa lớn hơn như: Thuận Châu (Sơn La) 54mm; Làng Mỏ 1 (Lai Châu) 52mm; Mường Đun (Điện Biên) 50mm; Lao Bảo (Quảng Trị) 62mm; Đăk Rơ Ông (Kon Tum) 49mm.

**- Mưa 03 ngày (19h/01/9-19h/04/9):** Các khu vực trên cả nước có mưa, tổng lượng mưa phổ biến từ 70-120mm; một số trạm có tổng lượng mưa lớn hơn như: Ba Điền (Quảng Ngãi) 272mm; Hồ Cẩn Hậu (Bình Định) 168mm; Chư Drăng (Gia Lai) 201mm; Ia Dom (Gia Lai) 170mm; Ea Tóh (Đắk Lắk) 159mm; Thuận Hoà (Kiên Giang) 202mm.

**5. Tin động đất**

Theo tin từ Viện Vật lý địa cầu, ngày 04/9/2024 tại huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đã xảy ra 02 trận động đất có độ lớn 2,6-3,3; độ sâu chấn tiêu khoảng 8,1km.

**II. TÌNH HÌNH THỦY VĂN**

**1. Mực nước các sông khu vực Bắc Bộ:** Mực nước hạ lưu sông Hồng và sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm, chịu ảnh hưởng thủy triều và chịu ảnh hưởng điều tiết các hồ thủy điện tuyến trên; mực nước lúc 07h00 ngày 05/9 trên sông Hồng tại trạm Hà Nội là 3,04m; sông Thái Bình tại trạm Phả Lại là 1,23m.

**2. Mực nước các sông khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên:** Mực nước các sông biến đổi chậm, dao động theo điều tiết hồ chứa và thủy triều.

**3. Mực nước các sông Nam Bộ:** Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 08/9, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,50m, tại Châu Đốc ở mức 2,45m.

**III. TÀU THUYỀN VÀ NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN**

**1. Về tàu thuyền:**

Theo báo cáo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng tính đến 6h30’ ngày 05/9, đã kiểm đếm, hướng dẫn cho **51.426 tàu cá/220.805 người** biết diễn biến, hướng đi của bão số 3 để chủ động di chuyển vòng tránh, trong đó có **1.671 tàu/10.692 người** đang hoạt động tại khu vực vịnh Bắc Bộ, cụ thể: Thái Bình 37 tàu/195 người, Nam Định 75 tàu/245 người; Thanh Hoá 876 tàu/5.290 người; Nghệ An 395 tàu/2.949 người; Hà Tĩnh 04 tàu/22 người; Quảng Bình 134 tàu/ 853 người; Thừa Thiên Huế 16 tàu/182 người; Đà Nẵng 02 tàu/16 người; Quảng Ngãi 120 tàu/856 người; Bình Định 12 tàu/84 người. Các phương tiện đã nhận được thông tin và đang di chuyển tránh trú.

Các tỉnh Quảng Ninh, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình dự kiến sẽ cấm biển từ ngày 06/9/2024.

 **2. Tình hình nuôi trồng thủy sản từ Quảng Ninh đến Nghệ An** *(theo báo cáo của Cục Thủy sản):* Khu vực ven biển, trên biển các tỉnh, thành phố từ Quảng Ninh đến Nghệ An hiện có 49.432 ha, 18.916 lồng, bè và 2.356 chòi canh nuôi thuỷ sản.

**IV. TÌNH HÌNH HỒ CHỨA, ĐÊ ĐIỀU**

**1. Hồ chứa trên hệ thống sông Hồng**

| **Tên hồ** | **Thời gian** | **Htl** (m) | **Hhl** (m) | **Qvào** (m3/s) | **Qra** (m3/s) | **H3** (m)[[1]](#footnote-1)(từ 22/8 ÷ 15/9) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sơn La | 7h | 04/9 | 208,33 | 115,11 | 1.998 | 1.214 | 209 |
| 05/9 | 208,37 | 117,24 | 2.702 | 2.563 |
| Hòa Bình | 7h | 04/9 | 111,51 | 11,59 | 1.059 | 2.149 | 110 |
| 05/9 | 111,54 | 13,28 | 3.370 | 3.915 |
| Tuyên Quang | 7h | 04/9 | 117,25 | 52,20 | 788 | 1.215 | 115 |
| 05/9 | 116,36 | 54,05 | 764 | 1.832 |
| Thác Bà | 7h | 04/9 | 58,06 | 24,39 | 354 | 540 | 58 |
| 05/9 | 57,98 | 24,40 | 320 | 539 |

*\* Hồ Hoà Bình mở 01 cửa xả đáy; hồ Tuyên Quang mở 02 cửa xả đáy; hồ Thác Bà mở 02 cửa xả mặt.*

**2. Hồ chứa thủy lợi:**

Theo báo cáo của Cục Thuỷ lợi (tính đến 17h00 ngày 04/9/2024):

- Bắc Bộ: Tổng số có 2.543 hồ chứa, dung tích đạt 80-96% dung tích thiết kế[[2]](#footnote-2); hiện có 129 hồ chứa hư hỏng, xuống cấp và 26 hồ chứa đang thi công[[3]](#footnote-3).

- Bắc Trung Bộ: Tổng số có 2.323 hồ chứa, dung tích đang ở mức thấp đạt 43-65% dung tích thiết kế; hiện có 145 hồ chứa hư hỏng, xuống cấp và 52 hồ chứa đang thi công[[4]](#footnote-4).

(Cục Thủy lợi có Công điện số 06/CĐ-TL-ATĐ ngày 04/9/2024 về việc bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, đề phòng ngập lụt, úng do ảnh hưởng của cơn bão số 3).

**3. Tình hình đê điều**

Trên các tuyến đê biển, đê cửa sông các tỉnh ven biển từ Quảng Ninh đến Hà Tĩnh có 37 trọng điểm đê điều xung yếu cần đặc biệt lưu ý *(Quảng Ninh: 02, Hải Phòng: 10, Thái Bình: 08, Nam Định: 08, Ninh Bình: 03, Thanh Hóa: 01, Hà Tĩnh: 05)*; 03 công trình đang thi công (*02 cống trên tuyến đê Hà Nam, tỉnh Quảng Ninh; tu bổ, nâng cấp đê biển I, TP Hải Phòng*); một số vị trí đê, kè đã xảy ra sự cố nhưng chưa được xử lý, khắc phục *(như đê biển Cồn Tròn, Hải Thịnh và sự cố sạt lở kè Thịnh Long trên tuyến đê biển Hải Hậu, Nam Định*); tuyến đê Bình Minh 4, tỉnh Ninh Bình mới hoàn thành nhưng chưa được gia cố mặt, mái phía đồng.

Các tuyến đê biển hiện được thiết kế chống chịu với bão cấp 9-10, triều trung bình 5%.

**V. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP**

Theo báo cáo của Cục Trồng trọt, tình hình sản xuất lúa tại Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ như sau:

- Lúa Hè Thu: đã thu hoạch 155.000ha/170.000ha, hiện còn 15.000ha đang chuẩn bị thu hoạch (tập trung tại Nghệ An); hiện các địa phương đang tập trung thu hoạch diện tích lúa đã chín để hạn chế ảnh hưởng của mưa bão gây ra.

- Lúa Mùa: khoảng 998.000 ha; trong đó đã thu hoạch: 10.000 ha; lúa đến kỳ thu hoạch: khoảng 30.000 ha; lúa giai đoạn trỗ - chín sữa: 260.000 ha; phần lớn diện tích lúa còn lại ở giai đoạn phân hóa đòng và chuẩn bị trỗ là **698.000 ha** có nguy cơ bị ảnh hưởng lớn nếu bị ngập úng kéo dài 5-7 ngày.

(Cục Trồng trọt đã có văn bản số 1221/TT-CLT ngày 04/9/2024 hướng dẫn, chỉ đạo sản xuất ứng phó với bão số 3).

**VI. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ**

**1. Trung ương**

- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện số 86/CĐ-TTg ngày 03/9/2024 chỉ đạo tập trung ứng phó bão số 3 và mưa lũ do ảnh hưởng của bão.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Ngày 04/9/2024, Bộ trưởng Lê Minh Hoan đã chủ trì họp trực tuyến với các Bộ ngành, 11 tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh - Nghệ An và một số tỉnh đồng bằng Bắc Bộ chỉ đạo công tác ứng phó bão số 3.

+ Ban hành 02 công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với bão (Công điện số 6475/CĐ-BNN-ĐĐ ngày 02/9/2024 triển khai ứng phó ngay khi bão gần biển Đông; văn bản số 6505/BNN-ĐĐ ngày 04/9/2024 chỉ đạo công tác đảm bảo an toàn đê điều ứng phó với bão).

+ Ban hành 02 công điện, văn bản điều hành liên hồ chứa và đảm bảo an toàn hạ du (Công điện số 6509/CĐ-BNN-ĐĐ ngày 04/9/2024 về việc mở 01 cửa xả đáy hồ Hoà Bình; mở cửa xả đáy thứ 2 hồ Tuyên Quang; văn bản số 6510/BNN-ĐĐ ngày 04/9/2024 đảm bảo an toàn hạ du khi vận hành các hồ thuỷ điện Hoà Bình, Tuyên Quang).

+ Ban hành 02 văn bản chỉ đạo ứng phó mưa lớn khu vực Bắc Bộ, Tây Nguyên và ứng phó gió mạnh, sóng lớn và mưa dông trên biển (văn bản số 6464/BNN-ĐĐ ngày 30/8/2024 và văn bản số 6388/BNN-ĐĐ ngày 28/8/2024).

- Các Bộ, ngành[[5]](#footnote-5) đã có công điện chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động ứng phó với bão; Bộ Ngoại giao đã có công hàm gửi các quốc gia, vùng lãnh thổ đề nghị tạo điều kiện, hỗ trợ ngư dân tránh trú.

- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia cung cấp sớm các bản tin dự báo bão phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó.

- Các cơ quan thông tấn, báo chí thường xuyên đưa tin về diễn biến bão và công tác chỉ đạo, ứng phó.

- Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai tăng cường công tác trực ban 24/24; tham mưu chỉ đạo, triển khai ứng phó với bão; phân công và chuẩn bị sẵn sàng các đoàn kiểm tra tại khu vực ven biển.

**2. Địa phương**

- Các tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh đến Quảng Ngãi và Bắc Bộ chủ động triển khai ứng phó với bão theo Công điện số 86/CĐ-TTg ngày 03/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ, số 6475/CĐ-BNN-ĐĐ ngày 02/9/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, trong đó 20 tỉnh, tp đã ban hành Công điện triển khai[[6]](#footnote-6).

- Các địa phương tổ chức trực ban, theo dõi thông tin dự báo, cảnh báo và triển khai ứng phó với bão; cử đoàn công tác trực tiếp xuống hiện trường kiểm tra, rà soát công tác ứng phó; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn đê điều, an toàn hạ du khi vận hành các hồ thủy điện.

- Chỉ đạo ngành thuỷ sản, chính quyền địa phương phối hợp với bộ đội biên phòng tổ chức thông tin, kiểm đếm, kêu gọi tàu thuyền đang hoạt động trên biển biết diễn biến của bão để chủ động di chuyển phòng tránh.

- Rà soát phương án ứng phó với tình huống bão mạnh đổ bộ vào đất liền trong đó tập trung phương án sơ tán dân, đảm bảo an toàn đê điều, hồ đập, nuôi trồng thuỷ sản và bảo vệ sản xuất.

- Các tỉnh, thành phố khu vực Tây Nguyên và Nam Bộ chủ động triển khai ứng phó với mưa lớn theo văn bản số 6464/BNN-ĐĐ ngày 30/08/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Các tỉnh, tp ven biển từ Bình Định đến Cà Mau và Kiên Giang chủ động triển khai ứng phó với gió mạnh, sóng lớn và mưa dông trên biển theo văn bản số 6388/BNN-ĐĐ ngày 28/8/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**VII. CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

Các tỉnh, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm túc Công điện số 86/CĐ-TTg ngày 03/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ, theo dõi sát diễn biến của bão trong đó tập trung vào các công việc sau đây:

**1. Đối với tuyến biển, đảo:**

- Kiên quyết kêu gọi, thông báo, hướng dẫn các tàu thuyền, phương tiện (bao gồm cả tàu du lịch, tàu vận tải) còn hoạt động trên biển, ven biển chủ động thoát ra khỏi khu vực nguy hiểm hoặc về nơi tránh trú, trong đó nắm vững thông tin chi tiết từng tàu trong khu vực nguy cơ ảnh hưởng của bão.

- Chủ động cấm biển tuỳ theo diễn biến thực tế tại địa phương, lưu ý tàu thuyền kể cả tàu vận tải lớn, tàu du lịch.

- Tổ chức sắp xếp neo đậu tàu thuyền, có biện pháp tránh va đập, hư hỏng, đứt dây neo hoặc chìm tàu tại nơi neo đậu; không để người ở lại trên các tàu cá, lồng bè, chòi canh khi bão đổ bộ.

- Sơ tán người dân và khách du lịch trên các đảo đến nơi an toàn và đảm bảo các điều kiện sinh hoạt trong quá trình lưu trú.

**2. Đối với vùng đồng bằng, ven biển:**

- Di dời, sơ tán người dân ở nhà bán kiên cố, có thể bị sập đổ khi bão đổ bộ, khu vực trũng thấp cửa sông, ven biển; tuỳ theo tình hình thực tế có phương án cho học sinh nghỉ học trong thời gian bão đổ bộ.

- Đảm bảo an toàn các vị trí trọng điểm đê điều xung yếu, các công trình thi công dở dang trên các tuyến đê biển, đê cửa sông (như các cống trên tuyến đê biển Hà Nam, tỉnh Quảng Ninh; tuyến đê biển I, TP Hải Phòng; đê biển Cồn Tròn, Hải Thịnh, kè Thịnh Long trên tuyến đê biển Hải Hậu, Nam Định; tuyến đê Bình Minh 4, tỉnh Ninh Bình,...), trong đó phải khẩn trương hoàn thành gia cố các vị trí có nguy cơ mất an toàn trước khi bão đổ bộ.

- Tổ chức chặt tỉa cành cây, gia cố nhà ở, công trình, hệ thống lưới điện, cột tháp truyền hình, phát thanh, cẩu tháp,...

- Tập trung lực lượng thu hoạch diện tích lúa Hè Thu còn lại với phương châm “xanh nhà hơn già đồng”. Kiểm tra hệ thống thoát nước, sẵn sàng tiêu úng bảo vệ sản xuất diện tích nông nghiệp, khu vực trũng thấp, khu đô thị và khu công nghiệp.

- Triển khai biện pháp đảm bảo an toàn giao thông khi bão đổ bộ; khuyến cáo người dân không tham gia giao thông khi bão đổ bộ.

**3. Đối với miền núi phía Bắc:**

- Triển khai lực lượng xung kích kiểm tra, rà soát các khu dân cư ven sông, suối, khu vực thấp trũng, có nguy cơ cao xảy ra ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất để chủ động khơi thông dòng chảy và di dời, sơ tán người dân đến nơi an toàn.

- Tổ chức lực lượng canh gác, kiểm soát giao thông tại các ngầm, tràn, khu vực ngập sâu, có nguy cơ xảy ra sạt lở; kiên quyết không cho người và phương tiện qua lại nếu không bảo đảm an toàn; bố trí lực lượng, chuẩn bị vật tư, phương tiện để khắc phục sự cố thông tuyến giao thông.

- Kiểm tra, sẵn sàng phương án đảm bảo an toàn các hồ chứa và hạ du, đặc biệt là các hồ chứa thủy điện nhỏ, hồ chứa đã đầy nước, hồ thủy lợi xung yếu khu vực miền núi phía Bắc; bố trí lực lượng thường trực để sẵn sàng vận hành điều tiết và xử lý các tình huống; sẵn sàng vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng.

- Kiểm tra, rà soát, triển khai công tác đảm bảo an toàn đối với các hầm mỏ, khu khai thác khoáng sản, nhất là tại tỉnh Quảng Ninh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ trưởng (để b/c);- Thứ trưởng (để b/c);- Văn phòng Chính phủ (để b/c);- Cục trưởng (để b/c);- Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi, Thủy lợi, Thuỷ sản;- Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh/TP (qua Website);- Lưu: VT. | **KT. CỤC TRƯỞNGPHÓ CỤC TRƯỞNG****Nguyễn Văn Tiến** |

d

Trưởng ca trực: Phùng Đức Thắng

Trực ban 1: Đào Việt Anh

Trực ban 2: Cấn Đình Thư

Trực ban 3: Hoàng Trần Kiên

1. Mực nước quy định tại bảng 3, Quyết định số 740/QĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ [↑](#footnote-ref-1)
2. Dung tích trữ các hồ chứa Bắc Bộ: Điện Biên 93%, Sơn La 81%, Hòa Bình 85%, Yên Bái 96%, Tuyên Quang 90%, Hà Giang 92%, Lạng Sơn 80%, Vĩnh Phúc 90%, Phú Thọ 90%, Thái Nguyên 89%, Cao Bằng 90%, Bắc Kạn 95%, Bắc Giang 85%, Quảng Ninh 89%, Hà Nội 90%, Ninh Bình 89%. [↑](#footnote-ref-2)
3. Các hồ chứa Bắc Bộ đang thi công: Tuyên Quang 2, Thái Nguyên 11, Lạng Sơn 01, Sơn La 01, Phú Thọ 01, Vĩnh Phúc 04, Hoà Bình 06. [↑](#footnote-ref-3)
4. Các hồ chứa Bắc Trung Bộ đang thi công: Thanh Hoá 26, Nghệ An 09, Quảng Bình 15, TT. Huế 2. [↑](#footnote-ref-4)
5. Quốc phòng, Công an, Công Thương, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo. [↑](#footnote-ref-5)
6. Tuyên Quang, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Quảng Ninh, Hải Phòng, Nam Định, Thái Bình, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định. [↑](#footnote-ref-6)